|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 12 /2017/NQ-HĐND | *Sa Thầy, ngày 20 tháng 12 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT**

|  |
| --- |
| **Về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 huyện Sa Thầy** |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY**

**KHÓA X, KỲ THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của HĐND huyện về phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 18/4/2017 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Tờ trình số292/TTr-UBND ngày 14/12/2017 của UBND huyện về việc xin phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 huyện Sa Thầy; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội của HĐND huyện và ý kiến tham gia của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của huyện Sa Thầy, với các nội dung chủ yếu như sau:

**I. Mục tiêu, phương hướng đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020**

**1. Mục tiêu**

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, thu hút tối đa nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 đã đề ra.

**2. Phương hướng**

- Tập trung đầu tư nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trong đó ưu tiên bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm, có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế xã hội của huyện, các dự án hạ tầng tại trung tâm huyện, các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, đầu tư xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Không bố trí vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước vào các lĩnh vực, dự án mà các thành phần kinh tế khác có thể đầu tư.

- Ưu tiên bố trí vốn để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản và từng bước hoàn trả vốn ứng trước ngân sách.

- Việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 đầu tư cho các ngành, lĩnh vực, các chương trình phải tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Quyết định 1056/QĐ-UBND ngày 09/12/2017của Ủy ban nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 18/4/2017 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

**II. Điều chỉnh, bổ sung tổng mức vốn đầu tư trung hạn nguồn ngân sách huyện giai đoạn 2016 - 2020**

Điều chỉnh, bổ sung tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 huyện Sa Thầy từ 136.945 triệu đồng lên 144.365 triệu đồng, tăng 7.420triệu đồng. Nếu tính cả kết dư ngân sách thì tăng từ 146.756 triệu đồng lên 158.460 triệu đồng, tăng 11.704 triệu đồng. Bởi các lý do sau:Bổ sung dự án Trung tâm văn hóa-thể thao huyện Sa Thầy theo chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 2912a/UBND-KT ngày 27/10/2017, Thường trực HĐND huyện tại Công văn số 38/HĐND-TH ngày 27/10/2017 và tăng thêm tiền cho một số dự án không thực hiện tiết kiệm theo Nghị quyết 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời điều chỉnh lại cơ cấu nguồn vốn cho phù hợp.

*ĐVT: Triệu đồng*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nguồn vốn** | **KH trung hạn giai đoạn 2016-2020 tỉnh giao** | **KH trung hạn giai đoạn 2016-2020 huyện giao** |
| **Tổng số** | **Phân bổ thực hiện** | **Dự phòng**  | **Tổng số** | **Phân bổ thực hiện** | **Dự phòng**  |
|  | **Tổng số** | **101.080** | **96.316** | **4.764** | **144.365** | **137.182** | **7.183** |
| **I.** | **Vốn đầu tư trong cân đối NSĐP** | **101.080** | **96.316** | **4.764** | **114.960** | **107.777** | **7.183** |
| 1 | Vốn đầu tư cân đối NSĐP theo tiêu chí  | 81.810 | 77.658 | 4.152 | 81.810 | 76.627 | 5.184 |
| + | Phân cấp cân đối NSĐP theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND | 41.520 | 37.368 | 4.152 | 41.520 | 37.368 | 4.152 |
| + | Phân cấp đầu tư các xã biên giới (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới) | 10.000 | 10.000 | 0 | 10.000 | 8.969 | 1.032 |
| + | Phân cấp thực hiện Quyết định 755/QĐ-TTg | 950 | 950 | 0 | 950 | 950 |   |
| + | Phân cấp đầu tư các xã trọng điểm đặc biệt khó khăn (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM) | 1.700 | 1.700 | 0 | 1.700 | 1.700 |   |
| + | Phân cấp đầu tư các công trình giáo dục (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới) | 7.640 | 7.640 | 0 | 7.640 | 7.640 |   |
| + | Phân cấp hỗ trợ, bổ sung khác | 20.000 | 20.000 | 0 | 20.000 | 20.000 |   |
| 2 | Nguồn thu tiền sử dụng đất | 6.120 | 5.508 | 612 | 20.000 | 18.000 | 2.000 |
| 3 | Nguồn thu xổ số kiến thiết | 13.150 | 13.150 | 0 | 13.150 | 13.150 |   |
| + | Phân cấp đầu tư các công trình giáo dục (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới) | 6.410 | 6.410 |   | 6.410 | 6.410 |   |
| + | Phân cấp đầu tư công trình nhà văn hóa, thể thao huyện  | 6.740 | 6.740 |   | 6.740 | 6.740 |   |
| **II.** | **Bố trí trả nợ, chuyển tiếp, khởi công mới các từ nguồn vượt thu, dự phòng, khác,...** |  |  |  | **29.405** | **29.405** |  |

 *(Có các biểu chi tiết kèm theo)*

\* Đối với nguồn vốn phân cấp cân đối ngân sách các huyện dành 10% dự phòng trên tổng mức vốn được phân bổ theo kế hoạch trung hạn để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư trung hạn.

**III. Nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020**

1. Việc phân bổ kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước phải đảm bảo các mục tiêu, định hướng phát triển tại Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện đến năm 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của huyện, của các ngành, lĩnh vực, địa phương, các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện và các quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu đã được phê duyệt.

2. Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 phải tuân thủ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các ngành của huyện và địa phương.

4. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác của từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

5. Bố trí tập trung, khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; bổ trí đủ vốn đối ứng cho các chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và tỉnh. Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

6. Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của huyện, các dự án trung tâm huyện, các vùng đặc biệt khó khăn; hoàn trả các khoản vốn ngân sách nhà nước ứng trước kế hoạch; các khoản vốn vay ngân sách địa phương.

7. Bố trí đủ vốn đã cam kết sử dụng từ ngân sách địa phương để đối ứng vào các dự án được ngân sách cấp trên đầu tư hoàn thành dự án đúng tiến độ.

**IV. Thứ tự ưu tiên trong công tác phân bổ vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020**

1. Bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi các khoản ứng trước theo quy định; bố trí vốn để trả nợ các khoản vay đến hạn phải trả. Không bố trí vốn ngân sách nhà nước để thanh toán các khoản nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh sau ngày 31/12/2014.

2. Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2016 - 2020;

3. Khi bố trí đủ vốn theo thứ tự ưu tiên nêu trên, trường hợp còn vốn sẽ xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới.

4. Sau khi cân đối các nguồn thu đủ để bố trí các dự án nêu trên, căn cứ khả năng nguồn vốn sẽ triển khai một số dự án khác giao UBND huyện trình Thường trực HĐND xem xét, quyết định và báo cáo HĐND huyện kỳ họp gần nhất.

**V. Các giải pháp triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020**

- Đẩy nhanh việc thực hiện huy động các nguồn vốn để triển khai xây dựng các công trình trọng điểm, các công trình hạ tầng giao thông trung tâm huyện, công trình đối ứng ngân sách tỉnh, Trung ương, công trình công cộng, văn hóa cộng đồng, dân sinh thiết thực có ảnh hướng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Giảm các khoản chi thường xuyên để tăng tỷ trọng chi cho đầu tư phát triển; hàng năm rà soát lại các nguồn thuộc ngân sách huyện, các nhiệm vụ chi không hết trong năm kể cả dự phòng ngân sách đề xuất kết dư chuyển nhiệm vụ chi cho đầu tư phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng. Các phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã và các chủ đầu tư khác thực hiện tiết kiệm chi trong từng dự án theo quy định tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ; Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ và Quyết định 1506/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 18/4/2017 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

- Hạn chế việc ứng trước kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn. Trường hợp cần thiết ứng trước, phải kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm việc ứng trước kế hoạch phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước. Mức vốn ứng trước của từng dự án không vượt quá mức vốn bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và phải đảm bảo có nguồn thanh toán các khoản ứng trước.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn. Khoản dự phòng chưa phân bổ chỉ được sử dụng cho các mục tiêu thật sự cần thiết, bất khả kháng, cấp bách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và được cấp có thẩm quyền cho phép.

- Bố trí phần vốn ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng theo hình thức đối tác công tư. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với các dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao mà các tổ chức và người dân có thể tham gia được, các công trình hạ tầng cơ sở phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân ở nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý đầu tư công; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch trong việc huy động, quản lý, sử dụng vốn vay. Kiên quyết không nghiệm thu công trình, các hạng mục công trình không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về đầu tư và các quy định khác về quản lý đầu tư xây dựng.

- Thực hiện tốt công tác dân vận ở cơ sở; vận động, tổ chức lấy ý kiến nhân dân về kế hoạch triển khai thực hiện dự án; công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; giải thích cho nhân dân hiểu rõ về cơ chế, chính sách. Niêm yết đơn giá, khối lượng bồi thường công khai minh bạch để nhân dân biết, giám sát; hạn chế tối đa việc khiếu nại, khiếu kiện.

- Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các đoàn thể các cấp tại cơ sở và nhân dân tăng cường công tác giám sát cộng đồng, thực hiện tốt Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; công khai hóa các thông tin về công trình/dự án đầu tư trên địa bàn theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện để Ban giám sát đầu tư cộng đồng thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện ủy quyền Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét:

- Quyết định phân bổ chi tiết các nguồn vốn phát sinh (*ngoài các nguồn vốn tại Điều 1 Nghị quyết này*) và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.

- Bổ sung danh mục các dự án đầu tư cấp bách, các dự án trọng điểm, dự án cấp thiết đầu tư vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của huyện và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại lần điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn gần nhất theo quy định.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

- UBND huyện giao chi tiết danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án do huyện quản lý để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư; trả nợ quyết toán dự án hoàn thành và các chương trình, nguồn vốn khác chưa được giao chi tiết… theo đúng quy định và triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 20/12/2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 27/12/2017./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TT HĐND tỉnh;- UBND tỉnh;- Sở Tư pháp;- TT Huyện ủy;- UBND huyện;- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;- Đại biểu HĐND huyện khóa X;- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;- Lưu: VT-LT(D) | **CHỦ TỊCH****Đoàn Văn Minh** |